

PGI

2015 là một năm chứng lại

Lý Thị Mỹ Dung

Chuyên viên phân tích

+848 3914 3588 ext. 149

TCTCP BẢO HIỂM PETROLIMEX (PGI), Bảo Hiểm Phi Nhân Thọ

Giá: VND 18.600	Giá mục tiêu: N/A	TL tăng: N/A
CPLH 69.6tr / CPPL 69.6tr	52wk high 19.200 / 52wk low 9.500	SH Nhà nước: 57,2% Khác: 42,7%
Giá trị vốn hóa: 1.335,89 tỷ	GTGD/ ngày (30 ngày): 2,3 tỷ	SHNN: 0,01% / Room KN: 49%

20 Nov 2015

Cơ cấu cổ đông

Petrolimex	52.21%
Vietcombank	10.24%
Vinare	8.96%
TCT Thép VN	6.14%
CTCP VTTB Matexim	3.07%
Khác	19.38%

Mạng lưới hoạt động

51 Công ty thành viên
1,690 Cán bộ nhân viên
3,420 Đại lý chuyên nghiệp

Các chỉ số chính	2013A	2014A	9T2015	2015F(*)
Doanh thu thuần HĐKD bảo hiểm (tỷ VND)	1.752	1.745	1.364	
Tăng trưởng doanh thu	5,2%	-0,4%	7,2%	
Trong đó: Doanh thu BH gốc	1.977	2.133	1.580	2.144
Tốc độ tăng trưởng DTBHG	0.3%	7,4%	5,1%	1%
Chi phí HĐKD bảo hiểm (tỷ đồng)	1.475	1.475	1.144	
Tăng trưởng chi phí	41,6%	0%	6,5%	
Lợi nhuận gộp HĐKD bảo hiểm (tỷ VND)	277	270	220	
Tăng trưởng LNG HĐKD bảo hiểm	-17,6%	-2,5%	11%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	323	255	218	
Lợi nhuận gộp HĐ tài chính (tỷ VND)	122	93	82	
Tăng trưởng LNG HĐ tài chính	-2,2%	-23,8%	12,3%	
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	85	110	89	105
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND)	66	88	73	86
Tăng trưởng LNST	-33%	34%	16%	-2%
EPS (VND)	948	1.271	1.049	1.238
BVPS (VND)	10.004	10.432	9.960	9.960
P/E	19,6	14,6	17,73	15,02
P/B	1,86	1,78	1,87	1,87
ROE	8.x%	10.x%	9.x%	10.x%
Cổ tức tiền mặt (VND)		900		900

(*) Dự báo của PGI trong báo cáo thường niên

* Là công ty Cổ phần Bảo hiểm đầu tiên tại Việt Nam, đứng thứ 5 về doanh thu phí bảo hiểm gốc trên thị trường Bảo hiểm Phi nhân thọ Việt Nam.

* Kế hoạch tăng trưởng khiêm tốn cho năm 2015, doanh thu HĐKD Bảo hiểm 2015 được dự báo chứng lại, lợi nhuận trước thuế giảm

* KQLN quý 3 của PGI tốt hơn dự báo của công ty.

* Từng bước trưởng thành, dần giảm phụ thuộc vào các cổ đông lớn.

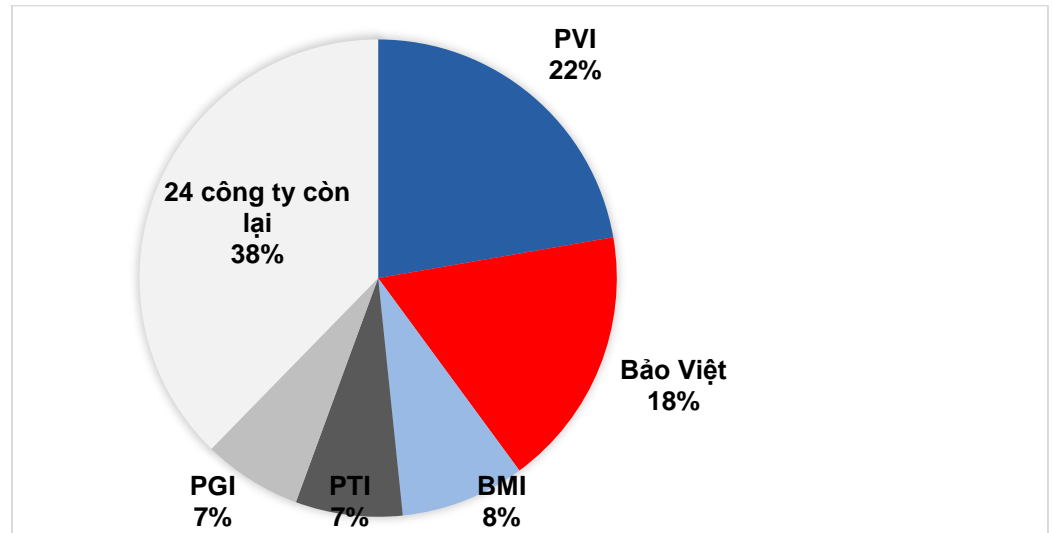
Là công ty Cổ phần Bảo hiểm đầu tiên tại Việt Nam, đứng thứ 5 về doanh thu phí bảo hiểm gốc trên thị trường Bảo hiểm Phi nhân thọ Việt Nam.

Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex (PJICO) được thành lập vào năm 1995, là công ty bảo hiểm đầu tiên được thành lập và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần trên thị trường bảo hiểm Việt Nam, tập hợp sức mạnh kinh tế và uy tín của các tổng công ty Nhà nước như Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty Thép Việt Nam, Tổng công ty Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Công ty Điện tử Hà Nội.

PGI là công ty bảo hiểm phi nhân thọ (BHPNT) với các hoạt động chính như cung cấp các sản phẩm BHPNT (như BH xe cơ giới, sức khỏe con người, hàng hải, tài sản thiệt hại); hoạt động nhận và nhượng tái; hoạt động đầu tư vốn.

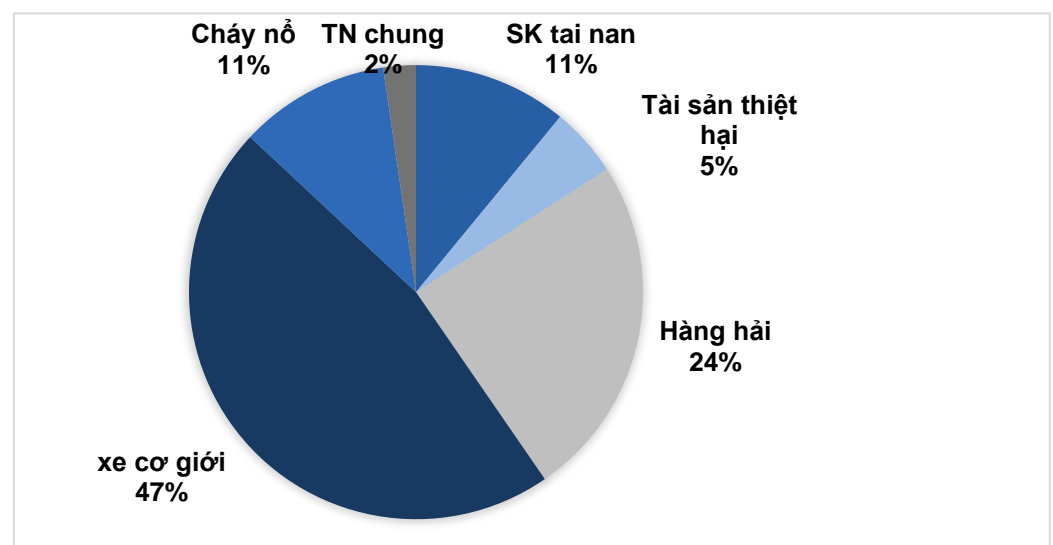
Kể từ khi thành lập đến cuối năm 2014, PGI luôn thuộc top 4 thị trường BHPNT về doanh thu phí bảo hiểm gốc, nhưng từ năm 2015, PGI bị đẩy lùi xuống vị trí thứ 5 sau PVI, BVH, BMI, PTI. Thị phần của PGI đến 3Q15 cũng giảm còn 6,71% so với 7,75% năm 2014 (Hình 1).

Hình 1: Thị phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Việt Nam đến quý 3 năm 2015



Lợi thế cạnh tranh của PGI tập trung ở 1 số mảng nghiệp vụ như bảo hiểm xe cơ giới (chiếm tỷ trọng 47% trong tổng doanh thu BHG), bảo hiểm hàng hải (gồm tàu thuyền và hàng hóa vận chuyển chiếm 24%), bảo hiểm con người (tỷ trọng 11%) (Hình 2).

Hình 2: Cơ cấu Doanh thu phí bảo hiểm gốc của PGI đến quý 3 năm 2015



Theo số liệu của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam đến cuối năm 2014, PGI xếp thứ 3 trên thị trường về doanh thu phí BHG đối với nghiệp vụ BH xe cơ giới, BH Tài sản cháy nổ, BH hàng hóa vận chuyển. Trong đó, mảng BH xe cơ giới, PGI đạt 954 tỷ đồng, chiếm 12%

doanh thu phí BGG toàn thị trường, sau Bảo Việt (1,765 tỷ đồng, 23%) và PTI (970 tỷ đồng, 13%); BH cháy nổ, PGI đạt 263 tỷ đồng, chiếm 12%, sau Bảo Minh (503 tỷ đồng, 22%) và Bảo Việt (275 tỷ đồng, 12%); mảng BH hàng hóa vận chuyển PGI đạt 216 tỷ đồng, chiếm 9%, sau Samsung Vina (631 tỷ đồng, 25%) và Bảo Việt (384 tỷ đồng, 15%).

Kế hoạch tăng trưởng khiêm tốn cho năm 2015, doanh thu HĐKD Bảo hiểm 2015 được dự báo chững lại, lợi nhuận trước thuế giảm

Năm 2015, Đại hội cổ đông của PGI đặt kế hoạch tăng trưởng rất khiêm tốn, doanh thu phí BH đạt 2.533 tỷ đồng (tăng 11%), trong đó doanh thu BH gốc đạt 2.144 tỷ đồng, chỉ tăng 1% so với năm 2014 và lợi nhuận trước thuế đạt 105 tỷ đồng, giảm 4,5% so với năm 2014.

Nguyên nhân là doanh thu HĐKD bảo hiểm năm 2015 của PGI được dự báo có thể bị ảnh hưởng khi doanh thu phí bảo hiểm hàng nhập từ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giảm mạnh do giá dầu tiếp tục giảm sâu (kim ngạch nhập khẩu dầu của VN giảm khoảng 32,4% so với cùng kì năm trước tính đến 7 tháng đầu năm 2015).

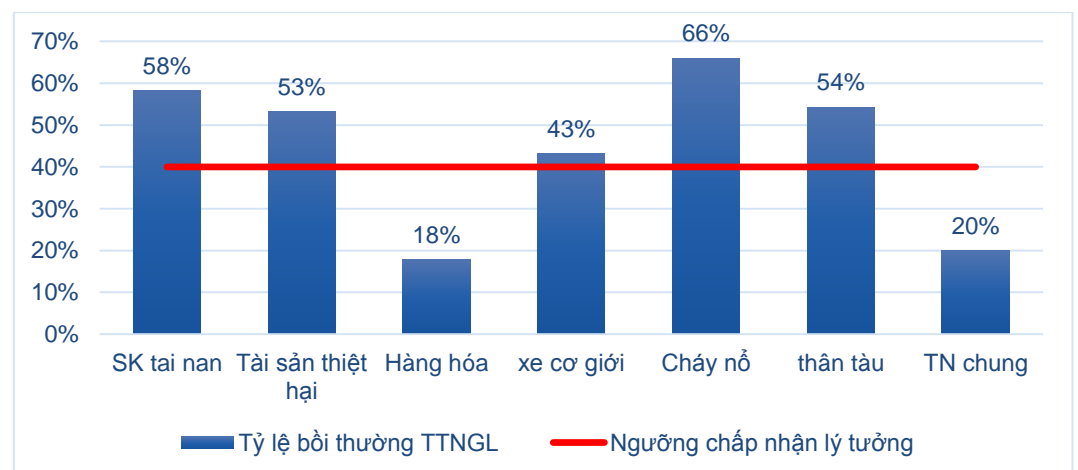
KQLN quý 3 của PGI tốt hơn dự báo của công ty. Bất chấp dự báo bi quan của PGI cho năm 2015, kết quả 3Q15 của PGI tương đối khả quan khi doanh thu bảo hiểm gốc tăng 5,1% và lợi nhuận trước thuế tăng 14,1% so với 3Q14.

Về HĐKD Bảo hiểm: Trong 3Q2015, doanh thu phí bảo hiểm (Gross written premium-GWP) đạt 1.687 tỷ đồng, tăng 3,6% so với cùng kì năm ngoái (3Q14), đạt 67% kế hoạch cả năm (2.533 tỷ đồng). Trong đó doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 1.580 tỷ đồng tăng 5,1% so với 3Q14.

Tuy nhiên, trong 3Q15, chi phí của PGI tăng nhanh, chi phí HĐKD bảo hiểm là 1.144 tỷ đồng tăng 6,5% và chi phí quản lý doanh nghiệp là 218 tỷ đồng, tăng 13,5% so với cùng kì năm ngoái. Đồng thời, chi phí hoa hồng PGI trong 3Q15 cũng tăng đột biến lên đến 141 tỷ đồng, tăng 94% so với cùng kì và cao hơn 37% so với cả năm 2014, trong đó chi phí hoa hồng cho BH xe cơ giới chiếm tỷ trọng 50%, BH cháy nổ, rủi ro tài sản chiếm 15%.

Tỷ lệ bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại (TTNGL) của PGI vẫn ở mức cao đến 52%, so với ngưỡng chấp nhận được là 40% đối với bảo hiểm phi nhân thọ, trong đó BH cháy nổ có tỷ lệ bồi thường TTNGL 66%, BH sức khỏe 58%, BH tài sản 53% và BH xe cơ giới 43%. (Hình 3).

Hình 3: Tỷ lệ bồi thường thuộc Trách nhiệm giữ lại của PGI đến quý 3 năm 2015



Tỷ lệ kết hợp (combined ratio) được coi là chỉ tiêu quan trọng đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, tỷ lệ này nếu trên 100% có nghĩa là doanh nghiệp bảo hiểm kinh doanh không hiệu quả, lỗ về mặt nghiệp vụ bảo hiểm. Tỷ lệ kết hợp của PGI đến 3Q15

là 99,9%, cho thấy PGI chỉ dừng ở mức hòa vốn ở hoạt động kinh doanh nghiệp vụ bảo hiểm.

Chính vì vậy, dù lợi nhuận gộp của HĐKD Bảo hiểm đạt 220 tỷ đồng, tăng 11%, nhưng lợi nhuận thuần HĐKD Bảo hiểm chỉ đạt 2 tỷ đồng, giảm 66% so với cùng kỳ năm ngoái.

Về HĐ Đầu tư: Tương tự như các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ khác, từ năm 2012, hoạt động đầu tư của PGI cũng bị ảnh hưởng do trần lãi suất ngân hàng giảm mạnh và thị trường chứng khoán nhiều bất ổn, nhiều khoản đầu tư không hiệu quả, doanh thu của hoạt động đầu tư liên tục giảm qua các năm. Từ năm 2013, PGI tái cơ cấu doanh mục đầu tư sang các loại tiền gửi (đến 3Q15 tiền gửi chiếm 90%) và cắt giảm chi phí hoạt động đầu tư để tăng lợi nhuận.

Trong 3Q15, doanh thu HĐ tài chính đạt 102 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ, đồng thời chi phí giảm 23% so với cùng kỳ năm ngoái còn 20 tỷ đồng, giúp cho lợi nhuận gộp hoạt động tài chính của PGI đạt 82 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ năm ngoái.

Nhờ vào lợi nhuận hoạt động đầu tư của PGI tăng khả quan, nên dù PGI gần như “hòa vốn” ở HĐKD Bảo hiểm, nhưng lợi nhuận trước thuế của công ty đến 3Q15 đạt 89 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ năm ngoái.

Từng bước trưởng thành, dần giảm phụ thuộc vào các cổ đông lớn. Trước đây, các công ty Petrolimex, Tổng công ty Thép, Vinare trong vai trò vừa là cổ đông lớn vừa là khách hàng lớn đã tích cực hỗ trợ PGI phát triển mạnh mẽ đặc biệt ở 1 số mảng như BH xe cơ giới, BH xuất nhập khẩu và BH Sức khỏe. Trong những năm gần đây, PGI từng bước trưởng thành và “xã hội hóa” doanh thu khi tỷ trọng doanh thu phí của PGI từ các cổ đông lớn chỉ còn dưới 10%. Các cổ đông lớn thay vì chỉ đơn thuần là khách hàng, nay trở thành kênh phân phối cho PGI.

Tuy nhiên, để dần giảm phụ thuộc vào các cổ đông, PGI cũng đã phải nỗ lực nhiều trong tái cơ cấu và mở rộng hệ thống đại lý thúc đẩy bán hàng và chịu áp lực chi phí khai thác cao.

Trong quý 4.2015, PGI dự kiến sẽ phát hành 17,7 triệu cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài, tăng vốn điều lệ từ 709 tỷ lên 887 tỷ đồng, theo đó, tỷ trọng sở hữu của Petrolimex sẽ giảm từ 51% xuống 41%.

Nhận định

Triển vọng thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam

Với tốc độ tăng trưởng nhanh hai chữ số trung bình hằng năm 16,4% (từ 2004-2014) và tiềm năng phát triển của ngành còn rất rộng mở khi mức độ thâm nhập thị trường vẫn chỉ ở mức 0,7% trong khi ở các thị trường đang phát triển là hơn 1%, ở các nước phát triển là 2,3%, thị trường bảo hiểm Việt Nam được nhận định là thị trường hấp dẫn các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Chúng tôi dự báo doanh thu Q4 2015 sẽ khả quan hơn do nửa cuối năm được coi là mùa cao điểm của ngành, và lợi nhuận trước thuế có thể đạt 113 tỷ đồng, vượt 8% so với kế hoạch 105 tỷ đồng, tăng 3% so với năm 2014.

Về trung và dài hạn, chiến lược của PGI là tiếp tục duy trì vị thế nhà bảo hiểm bán lẻ hàng đầu Việt Nam. PGI cũng sẽ dần tái cơ cấu sang nhóm các nghiệp vụ có lãi như hàng hải, trách nhiệm chung, thất窃 hiệu quả hoạt động, phát triển ổn định và có lãi nghiệp vụ trong giai đoạn 2015-2020.

Trong những năm tiếp theo, khi nền kinh tế khởi sắc, nhu cầu về đầu tư xây dựng, sản xuất và tiêu dùng tăng lên cùng với thu nhập và ý thức về rủi ro của người dân Việt Nam tăng sẽ giúp cho nhu cầu về bảo hiểm tăng, ngành bảo hiểm PNT Việt nam sẽ bước vào

giai đoạn tăng trưởng mạnh. Trong xu thế đó, PGI với nội lực tốt, vị thế và uy tín mạnh trên thị trường, cùng với việc hỗ trợ của các cổ đông lớn như Petrolimex (PGI đẩy mạnh bán hàng qua hệ thống các cửa hàng xăng dầu Petrolimex), PGI được kì vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt về mặt doanh thu, duy trì vị thế nhà bảo hiểm PNT hàng đầu của Việt Nam.

Theo kế hoạch của PGI với mức lợi nhuận trước thuế 105 tỷ đồng năm 2015 thì EPS vào cuối năm của PGI sẽ là 1.238 đồng. Như vậy, với mức giá đóng cửa ngày 20/11/2015 là 18,600 đồng, PGI đang giao dịch với P/E dự phóng là 15.02 lần, thấp hơn mức trung bình ngành (mức trung bình của 4 công ty BHPNT dẫn đầu thị trường (không tính Bảo Việt) là 16,75 lần, và P/B dự phóng là 1.56 lần cao hơn mức trung bình ngành (*) là 1.1 lần.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	2013A	2014A	3Q2015
Tổng tài sản	2.402	3.647	3.690
Tài sản ngắn hạn	1.807	3.027	3.122
Tiền, TĐ tiền	359	312	152
ĐTTC ngắn hạn	959	1.242	1.561
Phải thu ngắn hạn	423	327	362
Hàng tồn kho	16	11	13
Tài sản NH khác	48	137	100
Tài sản Tái BH	-	996	931
Tài sản dài hạn	595	619	568
Phải thu DH	7	9	10
TSCĐ	431	450	413
BĐS Đầu tư			56
Đầu tư dài hạn	155	154	81
Tài sản khác	2	6	8
Nợ và vốn CSH	2.402	3.647	3.690
Nợ phải trả	1.578	2.791	2.842
Nợ ngắn hạn	1.576	2.786	2.833
Trong đó: Phải trả người bán	174	201	196
Người mua trả tiền trước	2	2	3
Thuế	25	18	16
Phải trả NLĐ	52	56	69
Các khoản PT, PN khác	48	50	33
Doanh thu hoa hồng CĐH	0	60	54
Quỹ khen thưởng phúc lợi	15	18	27
Dự phòng nghiệp vụ	1.260	2.379	2.435
Nợ dài hạn	2	5	8
Vốn chủ sở hữu	824	855	849
Vốn điều lệ	709	709	709

KẾT QUẢ KINH DOANH

	2013A	2014A	3Q2014	3Q2015
Doanh thu thuần HĐKD Bảo hiểm	1.752	1.745	1.272	1.364
Chi phí HĐKD Bảo hiểm	1.475	1.475	1.074	1.144
Doanh thu thuần HĐ Tài chính	137	129	100	102
Chi phí HĐ Tài chính	15	36	26	20
Lợi nhuận trước thuế	85	110	79	89
NPAT (*)	66	88	63	73

(*) Thu nhập sau thuế của cổ đông công ty mẹ

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

	2013A	2014A	3Q2014	3Q2015
LC tiền thuần				
LC tiền từ HĐKD	33	172	127	75
LC tiền từ HĐ đầu tư	(331)	(166)	(65)	(33)
LC tiền từ HĐ tài chính	(82)	(55)	(54)	(62)
Tiền đầu kỳ	741	359	359	171
Tiền cuối kỳ	360	312	366	152



Xác nhận của chuyên viên phân tích

Tôi, Lý Thị Mỹ Dung, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của VCSC

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20%
KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10%
KÉM KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20%
BÁN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20%
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi VCSC đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN	Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa giá thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu nên việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Giá mục tiêu: Trong hầu hết trường hợp, giá mục tiêu sẽ tương ứng với đánh giá của chuyên viên phân tích về giá trị hợp lý hiện tại của cổ phiếu. Giá mục tiêu là mức giá cổ phiếu nên được giao dịch ở hiện tại nếu thị trường đồng ý quan điểm của chuyên viên phân tích và có những yếu tố xúc tác cần thiết để tạo ra sự thay đổi nhận thức trong thời hạn nhất định. Tuy nhiên, nếu chuyên viên phân tích tin rằng trong thời hạn xác định sẽ không có tin tức, sự kiện hoặc yếu tố thúc đẩy cần thiết để cổ phiếu có thể đạt đến giá trị hợp lý thì giá mục tiêu có thể khác với giá trị hợp lý. Vì thế, trong hầu hết trường hợp, khuyến nghị của chúng tôi chỉ là đánh giá sự chưa phù hợp giữa giá thị trường hiện tại và giá trị hợp lý hiện tại của cổ phiếu theo quan điểm của chúng tôi.

Phương pháp định giá: Để xác định giá mục tiêu, chuyên viên phân tích có thể sử dụng nhiều phương pháp định giá khác nhau, bao gồm nhưng không giới hạn, phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do và định giá so sánh. Việc lựa chọn phương pháp tùy thuộc vào từng ngành, công ty, tính chất cổ phiếu và nhiều yếu tố khác. Kết quả định giá có thể dựa trên một hoặc kết hợp nhiều phương pháp sau: 1) **Định giá dựa trên nhiều chỉ số** (P/E, P/CF, EV/doanh thu, EV/EBIT, EV/EBITA, EV/EBITDA), so sánh nhóm công ty và dựa vào số liệu quá khứ, 2) **Mô hình chiết khấu** (DCF, DVMA, DDM); 3) **Phương pháp tính tổng giá trị các thành phần** hoặc các phương pháp định giá dựa vào tài sản; và 4) **Phương pháp định giá sử dụng lợi nhuận kinh tế** (Lợi nhuận thặng dư, EVA). Các mô hình định giá này phụ thuộc vào các yếu tố kinh tế vĩ mô như tăng trưởng GDP, lãi suất, tỷ giá, nguyên liệu với các giả định khác về nền kinh tế cũng như những rủi ro vốn có trong công ty đang xem xét. Ngoài ra, tâm lý thị trường cũng có thể ảnh hưởng đến việc định giá công ty. Quá trình định giá còn căn cứ vào những kỳ vọng có thể thay đổi nhanh chóng mà không cần thông báo, tùy vào sự phát triển riêng của từng ngành.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Liên hệ

CTCP Chứng khoán Bản Việt (VCSC)

www.vcsc.com.vn

Trụ sở chính

Bitexco, Lầu 15, Số 2 Hải Triều
Quận 1, Tp. HCM
+848 3914 3588

Phòng giao dịch

Số 10 Nguyễn Huệ
Quận 1, TP. HCM
+848 3914 3588

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

Giám đốc

Vũ Thanh Tú, +848 3914 3588 ext 105
tu.vu@vcsc.com.vn

Tài chính, Công nghiệp, Tập đoàn đa ngành

Trưởng phòng cao cấp

Ngô Hoàng Long, ext 145

Đặng Văn Pháp, CV cao cấp ext 143
Đinh Thị Thùy Dương, CV cao cấp ext 140
Nguyễn Lê Hoàng Yến, CV cao cấp ext 124
Lê Minh Thùy, Chuyên viên ext 116
Lý Thị Mỹ Dung, Chuyên viên ext 149
Nguyễn Thanh Nga, Chuyên viên ext 199

Vĩ mô và Thị trường

Nguyễn Thế Minh, Trưởng phòng ext 142
Lê Trọng Nghĩa, Chuyên viên ext 181
Lê Ngọc Trâm, CV cao cấp ext 194
Dương Mỹ Thanh, CV vĩ mô ext 173

Phòng Giao dịch chứng khoán khách hàng tổ chức

& Cá nhân nước ngoài

Tổ chức nước ngoài

Michel Tosto, M. Sc.
+848 3914 3588 ext 102
michel.tosto@vcsc.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng trong nước

Hồ Chí Minh

Châu Thiên Trúc Quỳnh
+848 3914 3588 ext 222
quynh.chau@vcsc.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

109 Trần Hưng Đạo
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
+844 6262 6999

Phòng giao dịch

236 - 238 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. HCM
+848 3914 3588

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

+848 3914 3588
research@vcsc.com.vn

Bất động sản, Hàng tiêu dùng

Trưởng phòng cao cấp

Anirban Lahiri, ext 130

Nguyễn Thảo Vy, Chuyên viên ext 147
Hoàng Minh Hải, Chuyên viên ext 138

Dầu khí

Nguyễn Đức Tuấn, Trưởng phòng ext 185
Ngô Thùy Trâm, Chuyên viên ext 135
Nguyễn Thị Kim Chung, Chuyên viên ext 132

Tổ chức trong nước

Nguyễn Quốc Dũng
+848 3914 3588 ext 136
dung.nguyen@vcsc.com.vn

Hà Nội

Nguyễn Huy Quang
+844 6262 6999 ext 312
quang.nguyen@vcsc.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.